



# CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC NGƯỜI LỚN Ở CỘNG ĐỒNG QUAN NIỆM VÀ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

• ThS. THÁI XUÂN ĐÀO

*Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục*

Trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) xã/phường là xu thế phát triển tất yếu nhằm đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời của mọi người dân ở cộng đồng. Trong năm năm qua, các TTHTCĐ đã và đang phát triển nhanh chóng và rộng khắp, từ 155 TTHTCĐ năm 2000-2001 lên tới hơn 5000/10.725 xã/phường trong toàn quốc năm học 2005-2006. Nhiều tỉnh đã thành lập TTHTCĐ ở tất cả các xã/phường như Thái Bình, Phú Thọ, Ninh Bình, Vĩnh Phúc, thành phố Đà Nẵng v.v... Số lượng người tham gia học tập ở các TTHTCĐ ngày càng đông từ 200.000 người năm học 2000-2001 lên tới 4.114.637 người năm học 2004-2005 (mặc dù đây là số liệu thống kê chưa đầy đủ của các tỉnh, thành phố trong cả nước). Tuy nhiên, chất lượng dạy học người lớn (DHNL) ở nhiều TTHTCĐ hiện còn nhiều hạn chế, bất cập. Trong khi đó, chất lượng là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và tính bền vững của mô hình giáo dục mới này. Vấn đề đặt ra hiện nay là không chỉ tiếp tục phát triển rộng khắp, mà cần quan tâm tới việc duy trì, củng cố và phát triển bền vững các TTHTCĐ.

Vậy chất lượng DHNL ở các TTHTCĐ là gì? Dựa vào tiêu chí nào để đánh giá chất lượng của DHNL ở các TTHTCĐ?

Khác với giáo dục chính quy, giáo dục không chính quy có nhiều loại chương trình giáo dục khác nhau về bản chất và mục tiêu như chương trình giáo dục tương đương để lấy văn bằng, chứng chỉ (bổ túc văn hoá, cao đẳng, đại học, tại chức ...) và chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học ở cộng đồng v.v... Đối với mỗi loại chương trình giáo dục cần có quan niệm khác nhau về chất lượng và cần có tiêu chí đánh giá chất lượng khác nhau.

Quan niệm về chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng của các chương trình giáo dục để lấy văn bằng, chứng chỉ cần và phải giống hoặc tương đương với giáo dục chính quy, nhất là

trong tương lai tiến tới một chuẩn, một văn bằng và một kì thi chung giữa giáo dục chính quy và giáo dục không chính quy.

Các chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học ở cộng đồng lại có bản chất và mục tiêu hoàn toàn khác, đó là một chương trình giáo dục đáp ứng "cần gì học nấy", không cấp lớp, không cần văn bằng, chứng chỉ. Vì vậy cần thiết phải có quan niệm khác về chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng đối với các loại chương trình này nói riêng và đối với DHNL ở cộng đồng nói chung.

## 1. Quan niệm về chất lượng DHNL ở cộng đồng

Hiện còn nhiều quan niệm, định nghĩa khác nhau, nhưng nhìn chung chất lượng cần được hiểu là sự phù hợp của sản phẩm với nhu cầu của người tiêu dùng và yêu cầu khách quan của xã hội. Tương tự như vậy, chất lượng giáo dục cần được hiểu là khả năng đáp ứng của sản phẩm giáo dục với yêu cầu của xã hội, với nhu cầu của người học (thể hiện trong mục tiêu của các cấp học, môn học). Tất nhiên, giáo dục là quá trình đặc biệt, trong đó sản phẩm của giáo dục không phải là đối tượng hay khách thể vô tri vô giác mà là một chủ thể, một nhân cách. Sản phẩm của giáo dục không chỉ chịu ảnh hưởng của quá trình giáo dục một cách thụ động, mà nó còn là chủ thể tham tích cực vào trong quá trình đó. Sản phẩm của giáo dục không chỉ chịu ảnh hưởng của riêng nhà giáo dục, mà còn chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như di truyền, môi trường và hoạt động bản thân. Trong đó hoạt động tích cực của chủ thể giữ vai trò quyết định.

Với quan niệm tương tự như trên, chất lượng của giáo dục không chính quy nói chung và của DHNL ở cộng đồng nói riêng cũng cần được hiểu là sự đáp ứng của sản phẩm giáo dục không chính quy, của DHNL ở cộng đồng với yêu cầu của xã hội, của cộng đồng, với nhu cầu của người học, được thể hiện ở mục tiêu của giáo

dục không chính quy, của DHNL ở cộng đồng.

Xuất phát từ yêu cầu khách quan của xã hội, của cộng đồng đối với chất lượng nguồn nhân lực và từ nhu cầu học tập của người dân ở cộng đồng, mục tiêu của DHNL ở cộng đồng không chỉ nhằm giúp người học mở rộng hiểu biết, cập nhật kiến thức, mà chủ yếu giúp người học có những kĩ năng sống cần thiết để làm việc, để tồn tại và cùng chung sống.

Mục tiêu của DHNL ở cộng đồng không chỉ giúp người học hiểu và nhớ kiến thức, mà chủ yếu giúp người học biết đồng thời vận dụng có hiệu quả kiến thức, kĩ năng được học vào cuộc sống và sản xuất hiện tại của mình.

Mục tiêu của DHNL ở cộng đồng nhằm thay đổi thái độ, hành vi để giúp người dân nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống của bản thân, gia đình, xã hội và góp phần phát triển cộng đồng bền vững.

Như vậy, DHNL ở cộng đồng sẽ không được coi là có chất lượng nếu như sản phẩm của nó, cụ thể là người học chỉ hiểu và nhớ kiến thức mà không biết vận dụng hoặc không vận dụng có hiệu quả vào sản xuất và cuộc sống của mình, nếu như thái độ, hành vi của người học không thay đổi, nếu như năng suất lao động không tăng lên, nếu chất lượng cuộc sống hiện tại của họ không được cải thiện v.v...

## 2. Tiêu chí đánh giá chất lượng DHNL ở cộng đồng

Với quan niệm như trên về chất lượng DHNL ở cộng đồng, để có thể đánh giá chất lượng của DHNL ở cộng đồng không thể chỉ dựa vào số lượng học viên đạt yêu cầu về hiểu và nhớ kiến thức qua các bài kiểm tra. Tùy theo mục tiêu, nội dung của từng chuyên đề, cần và phải dựa vào nhiều tiêu chí quan trọng khác như:

- Số người tham gia và tỉ lệ bỏ học
- Số người hoặc tỉ lệ người học đã vận dụng kiến thức, kĩ năng được học vào sản xuất và cuộc sống của mình.
- Số người hoặc tỉ lệ người học đã vận dụng có hiệu quả kiến thức, kĩ năng được học vào sản xuất và cuộc sống của mình.

Cụ thể:

- Số người hoặc tỉ lệ người học đã sử dụng giống mới, đã biết sử dụng phân chuồng, hạn chế sử dụng phân hoá học hoặc đã nuôi lợn trong chuồng v.v...
- Số người hoặc tỉ lệ người học đã làm nhà vệ sinh, đã đào giếng ...
- Số người hoặc tỉ lệ người học không chặt

củi, phá rừng

- Số người hoặc tỉ lệ người học đi khám thai, đẻ ở trạm y tế
- Số người hoặc tỉ lệ người học sử dụng các biện pháp tránh thai
- Số người hoặc tỉ lệ người học nuôi con bằng sữa mẹ
- Số người hoặc tỉ lệ người học cho con đi học trở lại
- Số người hoặc tỉ lệ người học đã vận động chồng chia sẻ công việc gia đình, đã được tham gia các quyết định quan trọng trong gia đình
- ...

Tất nhiên, đây là yêu cầu cao, là yêu cầu lí tưởng và cần có những điều kiện nhất định mới có thể thực hiện được. Để đánh giá được chất lượng thực sự của DHNL ở cộng đồng không phải đơn giản, dễ dàng. Muốn có được các chỉ số này cần phải có thời gian và có sự tham gia đánh giá của bản thân người học, của lãnh đạo địa phương, cần phải kết hợp nhiều phương pháp, hình thức đánh giá khác nhau.

## 3. Một số khó khăn trong việc nâng cao chất lượng DHNL ở cộng đồng hiện nay

Trong thời gian qua, cùng với việc không ngừng mở rộng quy mô nhằm đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng, ngày càng đa dạng của mọi người dân ở cộng đồng, vấn đề chất lượng DHNL ở cộng đồng đã được quan tâm và đã có những kết quả bước đầu. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, nhiều dự án đã nghiên cứu, biên soạn tài liệu nhằm nâng cao năng lực cho Ban quản lí, đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên ở TTHTCĐ. Tuy nhiên, việc nâng cao chất lượng DHNL ở cộng đồng hiện vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Đó là:

- Việc nâng cao chất lượng DHNL ở cộng đồng chưa được quan tâm đúng mức;
- Chương trình, nội dung chưa thực sự đa dạng, chưa phù hợp, thiết thực với nhu cầu học tập của người dân ở từng địa phương, từng cộng đồng.
- Cơ sở vật chất, trang, thiết bị dạy học còn nghèo nàn;
- Thiếu tài liệu dạy và học phù hợp;
- Năng lực sư phạm của đội ngũ giáo viên/hướng dẫn viên, tình nguyện viên ở cộng đồng còn nhiều hạn chế. Họ thường là những người kiêm nhiệm, tình nguyện viên của cộng đồng và của các ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh, huyện và ở cộng đồng. Họ có thể là giáo viên của các trường phổ thông, của các trung tâm

giáo dục thường xuyên. Họ cũng có thể là cán bộ, kĩ sư của các ban, ngành đoàn thể, là cán bộ, giáo viên, bộ đội về hưu ở cộng đồng. Họ cũng có thể là lãnh đạo địa phương, là cán bộ phụ nữ, thanh niên, các cụ cao tuổi, các già làng, trưởng bản, những nghệ nhân, người sản xuất giỏi ở địa phương v.v... Nhìn chung, trình độ văn hoá và nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên/hướng dẫn viên này rất khác nhau. Rất ít người được đào tạo về sư phạm hay được tập huấn về giáo dục thường xuyên/giáo dục không chính quy hoặc về phương pháp tổ chức cho người lớn học có hiệu quả. Trong số 5.717 giáo viên/hướng dẫn viên được điều tra tại 344 TTHTCĐ cho thấy chỉ có 25% là giáo viên đương chức hoặc về hưu; 20% là cán bộ y tế; 26% là cán bộ nông, lâm nghiệp; 10% là cán bộ văn hoá thông tin xã (chiếm 10%); 19% là cán bộ của các ban, ngành đoàn thể như Hội phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn thanh niên, Hội người cao tuổi, Hội cựu chiến binh, Hội khuyến học, Hội ngành nghề VAC, Hội nuôi ong v.v...

Kết quả điều tra 127 giáo viên/hướng dẫn viên tình nguyện của 7 TTHTCĐ còn cho thấy chỉ có 20% có trình độ đại học, 58% đã tốt nghiệp trung học phổ thông và 22% giáo viên/hướng dẫn viên chưa tốt nghiệp trung học phổ thông. Về trình độ sư phạm chỉ có 26% được đào tạo về sư phạm; 28,5% đã qua đào về ngành nghề khác từ trung cấp trở lên và chủ yếu 45,5% chưa được qua một lớp đào tạo chuyên môn nào.

## THỰC TRẠNG...

(Tiếp theo trang 44)

của các GV thì chỉ có một số rất ít các GV có thể xây dựng được các sản phẩm hoàn chỉnh.

\* Phần lớn các GV chưa có nhận thức rõ ràng về các kịch bản sư phạm khi xây dựng các sản phẩm giáo dục có ứng dụng CNMM. Việc ứng dụng chủ yếu là qua các bài giảng để truyền thông tin đến người học chứ chưa tổ chức được quá trình nhận thức để biến thông tin thành kiến thức cho người học.

Trước thực trạng trên, cần phải có 3 biện pháp để nâng cao khả năng ứng dụng CNMM vào dạy học hiện nay ở nước ta:

\* Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho các GV thông qua việc khái quát hoá, hệ thống hoá và cụ thể hoá các giải pháp ứng dụng CNTT

Tóm lại, nâng cao chất lượng DHNL ở cộng đồng là cần thiết và cấp bách nhằm duy trì và phát triển bền vững các TTHTCĐ trong thời gian tới. Tuy nhiên, việc nâng cao chất lượng DHNL ở cộng đồng hiện vẫn còn gặp không ít khó khăn, cần có sự nỗ lực chung của cả xã hội, cần có sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thái Xuân Đào, Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ "Nghiên cứu đổi mới phương pháp dạy học trong giáo dục không chính quy" Mã số: B2002-49-34.
2. Thái Xuân Đào, *Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy học người lớn ở cộng đồng*, Tạp chí TTKHGD, số 97/2003.
3. Đào Duy Thu, *Thực trạng đội ngũ GV/HDV tham gia giáo dục người lớn ở cộng đồng*, Tạp chí TTKHGD số 102/2004.
4. UNESCO/APPEAL, *Handbook for Non-Formal Adult Education Facilitators*, 2001.
5. *Final Report of Regional Workshop on Systematic Resource Development and Capacity Building of Non-Formal Education Personnel* (28 March-1 April 2005, Bangkok and Korat, Thailand).

## SUMMARY

The article presents some conceptions of the quality of teaching, criteria to evaluate the quality of teaching adults in the community nowadays.

vào việc xây dựng các bài giảng điện tử và phần mềm dạy học, đồng thời đề xuất các chương trình huấn luyện GV.

\* Từng bước tăng cường yếu tố sư phạm vào quá trình xây dựng bài giảng điện tử và phần mềm dạy học thông qua các quy trình với các tiêu chí cụ thể.

\* Bước đầu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá các sản phẩm ứng dụng CNMM vào dạy học để làm cơ sở đánh giá các sản phẩm này trước khi đem ra ứng dụng.

## SUMMARY

The article reflects the employment of multimedia technology in some technical universities and colleges in the process of teaching through the field survey results obtained.